TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2024/DS-ST
Ngày: 12-6-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Tố Nhân

Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Huỳnh Nguyệt Ánh

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Trinh

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Vũ Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Tú - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 428/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2024/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 73/2024/QĐST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH một thành viên Mirae Asset (Việt Nam); Địa chỉ: Số 91, đường Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lee Jayong, Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lâm Thị Thùy Dương, sinh năm 2000 (có yêu cầu xét xử vắng mặt) (Giấy ủy quyền ngày 02/02/2024 của Công ty Luật TNHH Trọn niềm Tin).

Địa chỉ: Số 793/49/1 đường Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Lê Thị Mỹ Châu, sinh năm 1985 (vắng mặt); Địa chỉ: Số 13/10, Tổ 57, khu phố 4, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Mirae Asset Prévoir; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình Nam, sinh năm 1985 (có yêu cầu xét xử vắng mặt) (Giấy ủy quyền ngày 01/04/2024 của Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Mirae Asset Prévoir); Địa chỉ: Tầng 6A-8, Tòa nhà Sài Gòn Giải Phóng, số 436-438 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22/9/2023 của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên Mirae Asset (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là Công ty Tài chính Mirae Asset) và tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án thể hiện như sau:

Ngày 01/12/2022 Công ty Tài chính Mirae Asset với bà Lê Thị Mỹ Châu ký Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 4040360 (sau đây gọi tắt là Hợp đồng tín dụng) về việc cấp tín dụng cho bà Lê Thị Mỹ Châu với khoản vay 32.310.000 đồng, lãi suất 44%/năm. Sau đó, Công ty Tài chính Mirae Asset đã giải ngân theo đúng quy định Hợp đồng tín dụng cho bà Lê Thị Mỹ Châu. Theo Hợp đồng tín dụng, bà Lê Thị Mỹ Châu có nghĩa vụ thanh toán hàng tháng với số tiền là 1.709.268 đồng trong kỳ hạn 36 tháng kể từ ngày 05/01/2023 đến ngày 05/12/2025. Tuy nhiên, sau đó bà Lê Thị Mỹ Châu không thanh toán đầy đủ đối với khoản vay.

Công ty Tài chính Mirae Asset đã liên hệ qua điện thoại đề nghị bà Lê Thị Mỹ Châu thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng, và gửi thư cho bà Lê Thị Mỹ Châu biết để thực hiện, tuy nhiên, bà Lê Thị Mỹ Châu vẫn không thanh toán.

Căn cứ quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 về nghĩa vụ trả nợ của bên vay, Khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 về Lãi suất, phí trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng, khoản 4 Điều 13, khoản 5 Điều 14 Thông tư 39/2016/TT-NHNN về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng thì bà Lê Thị Mỹ Châu đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không thanh toán đúng hạn số tiền vay nêu trên.

Tính đến ngày 30/6/2023 bà Lê Thị Mỹ Châu trễ hạn không thanh toán số tiền 38.763.346 đồng, trong đó: nợ gốc là 32.044.655 đồng, lãi trong hạn là 6.178.225 đồng, lãi quá hạn là 394.372 đồng, lãi chậm trả là 146.094 đồng. Nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà Châu trả số tiền còn nợ.

Tính đến ngày 01/4/2024 bà Lê Thị Mỹ Châu còn nợ số tiền là: 52.328.743 đồng, trong đó: nợ gốc là 32.044.655 đồng; lãi trong hạn là 16.055.591 đồng, lãi quá hạn là 3.200.829 đồng, lãi chậm trả là 1.027.667 đồng và yêu cầu bà Lê Thị Mỹ Châu phải thanh toán lãi, phí phát sinh từ ngày 02/4/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản vay.

Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng nên không có lời khai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Mirae Asset Prévoir có người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Đình Nam có yêu cầu xin xét xử vắng mặt và có bản tự khai ngày 05/3/2024 như sau: Theo Quy tắc và điều khoản hợp đồng bảo hiểm nhân thọ giữa bà Lê Thị Mỹ Châu và Công ty TNHH Bảo Hiểm Nhân Thọ Mirae Asset Prévoir thì Công ty TNHH Bảo Hiểm Nhân Thọ Mirae Asset Prévoir có nghĩa vụ chi trả các quyền lợi bảo hiểm khi xảy ra các sự kiện bảo hiểm, tuy nhiên đến thời điểm hiện tại không có bất kỳ sự kiện bảo hiểm nào xảy ra, vì vậy, Công ty TNHH Bảo Hiểm Nhân Thọ Mirae Asset Prévoir xin được vắng mặt tại tất cả các buổi giải quyết và xét xử của Tòa án.

Tại bản tự khai ngày 12/6/2024 bà Lâm Thị Thùy Dương đại diện nguyên đơn trình bày: Nguyên đơn giữ nguyên đơn khởi kiện, yêu cầu bà Châu trả số tiền còn nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm 12/6/2024 là 56.794.533 đồng, trong đó: nợ gốc là 32.044.655 đồng, lãi trong hạn là 18.889.938 đồng, lãi quá hạn là 4.485.799 đồng, lãi chậm trả là 1.374.141 đồng, và yêu cầu bà Châu phải thanh toán khoản lãi phát sinh kể từ ngày 13/6/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản vay theo quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tiến hành thu thập chứng cứ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hạn chuẩn bị xét xử đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử và thư ký đã thực hiện đúng các quy định chung về phiên tòa sơ thẩm, thủ tục bắt đầu phiên tòa, đảm bảo việc tranh tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện theo ủy quyền thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 71, 73, 85, 86 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự vì vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án mặc dù đã được triệu tập hợp lệ.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn Công ty Tài chính Mirae Asset yêu cầu bị đơn bà Lê Thị Mỹ Châu trả số tiền vay còn nợ, có cơ sở xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là "tranh chấp hợp đồng dân sự" được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn bà Lê Thị Mỹ Châu cư trú tại Quận 7 tại thời điểm ký Hợp đồng với nguyên đơn nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Xét xử vắng mặt đương sự:

Bà Lâm Thị Thùy Dương đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và ông Nguyễn Đình Nam đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, theo kết quả xác minh của Công an phường Phú Thuận, Quận 7 thì *"đương sự Lê Thị Mỹ Châu có hộ khẩu thường trú tại và thực tế cư trú tại địa chỉ 1135/17/14/13/7 Huỳnh Tấn Phát, Kp3, phường Phú Thuận, Quận 7"*. Bà Châu đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả phiên họp, Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Theo biên bản tống đạt ngày 22/4/2024 thì bà Châu đã được em gái là bà Lê Thị Mỹ Hòa nhận thay Thông báo kết quả phiên họp, Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Giấy triệu tập đương sự tham gia phiên tòa nhưng bà Châu vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất. Nên Tòa án tiếp tục tống đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa; Giấy triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ 2 cho bà Châu, nhưng bà Châu vẫn vắng mặt, không tham gia tố tụng và cũng không ủy quyền cho người khác đại diện mình tham gia tố tụng tại Tòa án là bà Châu để mặc cho hậu quả xảy ra, không quan tâm đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình tại Tòa án. Do

đó Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Châu.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Nguyên đơn Công ty Tài chính Mirae Asset khởi kiện yêu cầu bà Châu trả khoản tiền còn nợ trong Hợp đồng tín dụng.

Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 4040360 ngày 01/12/2022 (sau đây gọi tắt là hợp đồng) giữa Công ty Tài chính Mirae Asset với bà Lê Thị Mỹ Châu thì bà Lê Thị Mỹ Châu vay số tiền 32.310.000 đồng, có cơ sở để xác định giữa nguyên đơn và bị đơn có xác lập giao dịch dân sự nên làm phát sinh quyền, nghĩa vụ dân sự giữa hai bên theo quy định tại Điều 116 Bộ luật dân sự năm 2015. Theo Hợp đồng, hàng tháng bà Châu có nghĩa vụ thanh toán khoản vay cho Công ty Tài chính Mirae Asset với số tiền 1.709.268 đồng, kỳ hạn 36 tháng kể từ ngày 05/01/2023 đến ngày 05/12/2025, lãi suất 44%/năm. Sau khi được giải ngân, bà Châu đã thanh toán được 01 kỳ với số tiền 1.710.000 đồng, sau đó bà Châu không thanh toán thêm khoản nào. Do bà Châu vi phạm thời hạn trả nợ nên Công ty Tài chính Mirae Asset khởi kiện bà Châu để thu hồi nợ.

Ngày 31/3/2023 Công ty Tài chính Mirae Asset ra Văn bản số 15767/2023/MAFC-TB về việc yêu cầu thanh toán nợ quá hạn đối với bà Châu và cho thời hạn hai ngày kể từ ngày nhận được văn bản mà bà Châu vẫn không thanh toán thì Công ty Tài chính Mirae Asset sẽ chấm dứt cho vay và bà Châu phải chịu lãi trên nợ gốc bị quá hạn theo Hợp đồng đã ký, nhưng đến nay bà Châu vẫn chưa trả nợ cho nguyên đơn.

Tính đến ngày 30/6/2023 bà Lê Thị Mỹ Châu trễ hạn không thanh toán số tiền 38.763.346 đồng, trong đó: nợ gốc là 32.044.655 đồng, lãi trong hạn là 6.178.225 đồng, lãi quá hạn là 394.372 đồng, lãi chậm trả là 146.094 đồng.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 12/6/2024 bà Lê Thị Mỹ Châu còn nợ nguyên đơn số tiền là 56.794.533 đồng, trong đó: nợ gốc là 32.044.655 đồng, lãi trong hạn là 18.889.938 đồng, lãi quá hạn là 4.485.799 đồng, lãi chậm trả là 1.374.141 đồng.

Theo quy định tại Điều 463, và Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 ”*bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn”*, do bị đơn vi phạm thời hạn trả nợ nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền còn nợ là phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Xét yêu cầu tính lãi của nguyên đơn đối với bị đơn: Ngày 05/02/2023 bà Châu vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Công ty Tài chính Mirae Asset chuyển số tiền nợ sang nợ quá hạn. Tại mục 8.3 của Hợp đồng hai bên ký kết quy định về *Trả nợ trễ hạn: Khi đến hạn thanh toán mà khách hàng không trả hoặc trả không đầy đủ nợ gốc và/hoặc lãi theo thỏa thuận, thì ngoài việc trả lãi trên nợ gốc theo lãi suất đã thỏa thuận thì khách hàng còn phải chịu tiền lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn và tiền lãi chậm trả được tính như sau:*

- Tiền lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn sẽ được tính theo công thức sau: 150% x (lãi suất tại thời điểm chuyển nợ quá hạn) x (dư nợ gốc quá hạn) x (số ngày trễ hạn/365). Trong đó, lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn là 150% x (lãi suất tại thời điểm chuyển nợ quá hạn), hoặc thấp hơn tùy theo quyết định của MAFC theo từng thời điểm.

- Tiền lãi chậm trả sẽ được tính theo công thức sau: 10% x (số dư lãi chậm trả) x (số ngày trễ hạn/365). Trong đó, lãi suất chậm trả là 10%/năm hoặc thấp hơn tùy theo quyết định của MAFC theo từng thời điểm.

Mức lãi suất hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tại thời điểm ký hợp đồng là 44%/năm.

Hội đồng xét xử xét thấy, theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín tụng thì tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong các hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật. Và theo quy định tại khoản 4 Điều 13, khoản 5 Điều 14 của Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam *về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng* cũng quy định cụ thể về trường hợp *khi đến hạn thanh toán mà khách hàng không trả hoặc trả không đầy đủ nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay theo thỏa thuận*. Như vậy theo hợp đồng tín dụng nói trên, bà Châu đồng ý thỏa thuận và ký hợp đồng với nguyên đơn, là mặc nhiên đồng ý thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho nguyên đơn các khoản phải trả trong kỳ và lãi suất phát sinh nếu có.

Do bị đơn vi phạm thời hạn trả nợ nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền lãi từ ngày 05/02/2023 tính đến ngày xét xử sơ thẩm là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những nhận định trên có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

[3] Đối với các nội dung mà đương sự không yêu cầu, căn cứ quy định tại Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 cùng quan điểm với Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Châu phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mức án phí là 5% giá trị tài sản có tranh chấp. Bà Châu phải chịu án phí là 2.839.727 đồng.

Trả lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 227; 228; 266; 271; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 98 của Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2010;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014;

Căn cứ Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Luật phí và lệ phí;

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên Mirae Asset (Việt Nam), buộc bị đơn bà Lê Thị Mỹ Châu có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên Mirae Asset (Việt Nam) số tiền vay còn nợ là 56.794.533 đồng, trong đó: nợ gốc là 32.044.655 đồng, lãi trong hạn là 18.889.938 đồng, lãi quá hạn là 4.485.799 đồng, lãi chậm trả là 1.374.141 đồng, và bà Lê Thị Mỹ Châu còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 13/6/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản vay theo quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký.

Đôi bên đương sự thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[2] Án phí dân sự sơ thẩm là 2.839.727 đồng (hai triệu tám trăm ba mươi chín ngàn bảy trăm hai mươi bảy đồng), bị đơn bà Lê Thị Mỹ Châu phải chịu.

[3] Trả lại cho nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên Mirae Asset (Việt Nam) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 969.084 đồng (chín trăm sáu mươi chín ngàn không trăm tám mươi bốn đồng) theo biên lai số 0037326 ngày 11/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- VKS nhân dân Q7, TPHCM;
- Chi cục THADS Q7, TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ (Tk Dung).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Tố Nhân